

KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ
TRƯỜNG MẦM NON – TẾT TRUNG THU
Thời gian thực hiện 4 tuần: Từ ngày 09/09 - 04/10/2024

STT	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Đ/C
1. Lĩnh vực phát triển thể chất				
* Phát triển vận động				
1	- Trẻ thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục: Hít thở, tay, lưng/bụng và chân.	- Hô hấp: Tập hít vào, thở ra - Tay: + Giơ lên cao. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước. - Lưng, bụng, lườn: + Cúi về phía trước.	* Hoạt động chơi tập có chủ định - Hô hấp: Hít vào thở ra - Tay: Giơ lên cao. - Bụng: Cúi về phía trước. - Chân: Cúi về phía trước	
2	- Trẻ có thể giữ được thăng bằng trong vận động đi theo hiệu lệnh.	- Đi theo hiệu lệnh	Hoạt động chơi - tập có chủ định: - Hoạt động PTVĐ + Đi theo hiệu lệnh TC: Trời nắng trời mưa TCM: Kéo cưa lừa sẻ	
3	- Trẻ thực hiện phối hợp vận động tay - mắt: Tung bóng bằng 2 tay.	- Tung bóng bằng 2 tay	Hoạt động chơi - tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ + Tung bóng bằng 2 tay TC: Lăn bóng TCM: Tìm đồ chơi	
4	- Trẻ biết phối hợp tay, chân,	- Trườn về phía trước	Hoạt động chơi - tập có chủ định	

	cơ thể trong khi trườn về phía trước.		- Hoạt động PTVĐ + Trườn về phía trước TC: Dung dăng dung dề TCM: Bóng tròn to	
5	- Trẻ thể hiện sức mạnh của cơ bắp trong vận động bật tại chỗ.	- Bật tại chỗ	Hoạt động chơi - tập có chủ định - Hoạt động PTVĐ + Bật tại chỗ TC: Kéo cưa lửa xẻ TCM: Đồ chơi gì biến mất	
6	- Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện đóng cọc bàn gỗ.	- Đóng cọc bàn gỗ.	Hoạt động chơi ở các góc chơi. - Cô cho trẻ tập đóng cọc bàn gỗ	
7	- Trẻ biết phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay-mắt trong các hoạt động: Tập khâu, luồn dây.	- Tập khâu, luồn dây.	- Hoạt động chơi buổi chiều: Tập khâu, luồn dây. + TCM: Kéo cưa lửa sẻ	
* Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe				
8	- Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn	- Trẻ thích nghi với chế độ ăn cơm, ăn	- Hoạt động ăn: Gọi tên các món ăn ở trường (	

	được các loại thức ăn khác nhau.	được các loại thức ăn khác nhau.	Thịt đậu, canh rau cải, canh rau muống...)	
9	- Trẻ thực hiện được ngủ 1 giấc buổi trưa	- Luyện tập thói quen ngủ 1 giấc trưa	- Hoạt động ngủ: + Trẻ thực hiện ngủ trưa tại trường theo chế độ sinh hoạt	
10	- Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Hoạt động vệ sinh: + Trẻ tập đi vệ sinh đúng nơi quy định	
11	- Trẻ làm được 1 số việc với sự giúp đỡ của người lớn: Xúc cơm, lấy nước uống.	- Luyện tập một số thói quen tốt trong sinh hoạt: Ăn chín, uống chín, uống nước sau khi ăn; - Tự phục vụ: Xúc cơm, uống nước	Hoạt động ăn: + Hướng dẫn trẻ biết ăn chín, uống sôi, uống nước sau khi ăn. + Trẻ tập xúc cơm ăn, cầm cốc uống nước	

2. Lĩnh vực phát triển nhận thức

15	- Trẻ có thể sờ nắn, nhận biết đặc điểm nổi bật của đối tượng.	- Sờ nắn,... đồ vật nhận biết đặc điểm nổi bật.	Hoạt động chơi tập có chủ định: HĐVĐV: + Xâu vòng tặng bạn (EDP) (TCTV: Hạt vòng) + Xâu vòng màu đỏ (TCTV: Màu đỏ) + Xâu vòng màu vàng(TCTV: Màu vàng)	
----	--	---	---	--

			+ Xếp đường vào lớp (TCTV: Khối chữ nhật) TCM: Bóng tròn to TCM: Tìm đồ chơi. TCM: Đồ gì biến mất	
17	Trẻ có thể nói được tên của bản thân và những người gần gũi khi được hỏi.	- Tên của cô giáo, các bạn, nhóm/ lớp	- Hoạt động chơi - tập có chủ định + Nhận biết tên cô giáo và công việc cô giáo (TCTV: Cô giáo) + Nhận biết đèn ông sao (TCTV: Ông sao) + Nhận biết lớp học của bé (TCTV: Bạn Dũng, bạn Kiên, Bạn Dơ) + Nhận biết tên, công việc các bác cấp dưỡng. (TCTV: Nấu cơm)	
20	- Trẻ biết nói tên, đồ chơi màu đỏ theo yêu cầu.	- Màu đỏ	- Hoạt động chơi - tập có chủ định + Hoạt động với đồ vật: + Xâu vòng tặng bạn (EDP) + Xâu vòng màu đỏ + Xâu vòng màu vàng + Xếp đường vào lớp + TCM: Tìm đồ dùng	
3. Lĩnh vực phát triển ngôn ngữ				

25	- Trẻ có thể phát âm rõ tiếng.	- Phát âm các âm khác nhau.	- Hoạt động chơi tập buổi chiều: + Cô cho trẻ tập đọc thơ (Chào, trăng sáng, chơi với các bạn, bạn mới)	
26	- Trẻ có thể đọc được bài thơ, ca dao, đồng dao với sự giúp đỡ của cô giáo.	- Đọc các đoạn thơ, bài thơ ngắn có câu 3-4 tiếng.	- Hoạt động chơi - tập có chủ định '+ Thơ: Chào(TCTV: Chào) + Thơ: Trăng sáng (TCTV: Trăng tròn) + Thơ: Chơi với các bạn (TCTV: Xinh, chia) - TCTV: Chào cô giáo, chào các bạn, quả bóng.. + Thơ: Bạn mới (STEAM)	
27	- Trẻ có thể nói được câu đơn, câu có 3 - 4 tiếng, có các từ thông dụng chỉ sự vật, hoạt động, đặc điểm quen thuộc.	- Thể hiện nhu cầu, mong muốn và hiểu biết bằng 1-2 câu đơn giản và câu dài.	- Hoạt động chơi ở các khu vực chơi: + Khu vực thao tác vai: Nấu ăn, bán hàng, bế em, ru em ngủ. cho em ăn.. + Khu vực hoạt động với đồ vật: Xâu vòng... + Khu vực vận động: Chơi với bóng, ô tô...	

4. Lĩnh vực phát triển tình cảm kỹ năng xã hội và thẩm mỹ				
33	- Trẻ có thể biểu lộ sự thích giao tiếp với người khác bằng cử chỉ, lời nói.	- Giao tiếp với những người xung quanh.	- Hoạt động chơi tập các khu vực chơi: + Khu vực bế em, nấu ăn + Khu vực vận động + Khu vực hoạt động với đồ vật	
38	Biết thể hiện một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bế em, ru em ngủ).	-Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi: Giường, búp bê, gối, chăn.	- Hoạt động chơi tập: + Khu vực thao tác vai: Cho trẻ làm quen với một số thao tác như: Chơi bế em, ru em ngủ + Dạy trẻ kỹ năng cảm thìa + Dạy trẻ kỹ năng xúc cơm	
41	Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo bài hát: Em búp bê, con chim hót trên cành cây, vui đến trường - NH: Chim mẹ chim con, Cô và mẹ	- Nghe hát, nghe nhạc.	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: + Dạy hát: Búp bê TC: Ai đoán đúng + NNNH: Rước đèn dưới ánh trăng + VĐTN: Rước đèn + NNNH: Vui đến trường TC: Nghe âm thanh đoán dụng cụ + VĐTN: Con chim hót trên cành cây	

			+ NN-NH: Chim mẹ chim con	
42	Trẻ thích xé, xếp hình, xem tranh.	- Xếp hình: Xếp cái ghế, Xếp đường vào lớp - Xé giấy	- Hoạt động chơi - tập có chủ định: HĐVĐV: + Xâu vòng tặng bạn (EDP) + Xâu vòng màu đỏ + Xếp đường vào lớp + Xâu vòng màu vàng - Hoạt động chơi + Xếp giường cho búp bê, chơi xé giấy, xâu vòng	

Người lập

Ban giám hiệu ký duyệt

Đàm Thị Hồng Vân

Bùi Thị Dung

CHUẨN BỊ.

- Cô chuẩn bị trang trí chủ đề tạo môi trường lớp học.
- Sưu tầm tranh ảnh về các bé, hoạt động của các bé, treo ảnh của các cháu lên tường.
- Hạt vòng, lá cây, giấy, phấn vẽ, dây để xâu.
- Búp bê, đồ chơi các khối gỗ, đồ chơi màu xanh, màu đỏ.

MỞ CHỦ ĐỀ.

- Giáo viên trò chuyện đàm thoại với trẻ gợi mở giúp trẻ nhớ lại những kiến thức có liên quan đến chủ đề.
- Đây là ai ? Các bạn đang làm gì ?
- Đây là cái gì ? Để làm gì ?
- Cho trẻ đọc thơ, kể chuyện, xem tranh về các bé, hát các bài hát trong chủ đề. Sau đó cô giới thiệu về chủ đề: “Trường mầm non - Tết trung thu”

KHÁM PHÁ CHỦ ĐỀ

ĐÓNG CHỦ ĐỀ.

- Biểu diễn văn nghệ các bài hát đã học.
- Ôn các bài thơ đã học trong chủ đề
- Giới thiệu chủ đề mới bằng cách cho trẻ xem băng hình có một số đồ dùng, công việc hàng ngày của bố mẹ, người thân trong gia đình.
- Cùng cô treo, dán tranh chủ đề: Bé biết gì về bản thân